

Số: ~~484~~/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc tặng Bằng khen**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 06 tập thể và 41 cá nhân thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2017 - 2018.

**Điều 2.** Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể và cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, tập thể và các cá nhân có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (05).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
Nguyễn Thị Nghĩa

# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

## DANH SÁCH

Các tập thể và cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
tặng Bằng khen năm học 2017 - 2018

(Kèm theo Quyết định số: 4844/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2018)

Đơn vị: Trường Đại học Mở - Địa chất

### I. Tập thể

|    |                                         |
|----|-----------------------------------------|
| 1. | Phòng Công tác sinh viên                |
| 2. | Phòng Công tác chính trị - Truyền thông |
| 3. | Phòng Hành chính – Tổng hợp             |
| 4. | Khoa Lý luận chính trị                  |
| 5. | Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh     |
| 6. | Khoa Xây dựng                           |

### II. Cá nhân

|     |         |                       |                                                                        |
|-----|---------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | PGS.TS  | Khổng Cao Phong       | Trưởng khoa, Khoa Cơ - Điện                                            |
| 2.  | Tiến sĩ | Tạ Quang Chiêu        | Trưởng bộ môn Tin học cơ bản; Khoa Công nghệ thông tin                 |
| 3.  | Thạc sĩ | Nguyễn Thị Hữu Phương | Giảng viên bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin         |
| 4.  | Thạc sĩ | Hoàng Anh Đức         | Phó trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin         |
| 5.  | Tiến sĩ | Công Ngọc Thắng       | Phó trưởng bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí                          |
| 6.  | PGS.TS  | Phan Thiên Hương      | Trưởng bộ môn Địa vật lý, Khoa Dầu khí                                 |
| 7.  | Tiến sĩ | Lê Ngọc Ánh           | Phó trưởng bộ môn Địa chất dầu khí, Khoa Dầu khí                       |
| 8.  | Tiến sĩ | Nguyễn Thị Linh       | Phó trưởng bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí                          |
| 9.  | PGS.TS  | Bùi Hoàng Bắc         | Phó trưởng bộ môn Tìm kiếm thăm dò, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất |
| 10. | PGS.TS  | Lương Quang Khang     | Trưởng phòng, Phòng Đào tạo Sau đại học                                |
| 11. | Tiến sĩ | Công Tiến Dũng        | Trưởng khoa, Khoa Khoa học cơ bản                                      |
| 12. | Thạc sĩ | Dương Thúy Hường      | Trưởng bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản                          |
| 13. | Thạc sĩ | Trương Thị Thanh Thủy | Phó trưởng bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản                      |

|     |         |                     |                                                                                                 |
|-----|---------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14. | PGS.TS  | Dư Thị Xuân Thảo    | Phó trưởng phòng, phụ trách Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục                       |
| 15. | Tiến sĩ | Nguyễn Duy Lạc      | Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                                                |
| 16. | PGS.TS  | Nguyễn Ngọc Khánh   | Phó trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                                            |
| 17. | PGS.TS  | Nguyễn Thị Hoài Nga | Phó trưởng bộ môn Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                |
| 18. | PGS.TS  | Lê Đình Chiều       | Giảng viên bộ môn Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                |
| 19. | PGS.TS  | Đỗ Hữu Tùng         | Giảng viên bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh |
| 20. | Tiến sĩ | Trần Thị Phúc An    | Trưởng khoa, Khoa Lý luận chính trị                                                             |
| 21. | Tiến sĩ | Trần Quang Hiếu     | Phó trưởng bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ                                                   |
| 22. | PGS.TS  | Phạm Văn Hòa        | Trưởng khoa, Khoa Mỏ                                                                            |
| 23. | Thạc sĩ | Lê Quý Thảo         | Giảng viên bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ                                                   |
| 24. | PGS.TS  | Nguyễn Văn Trung    | Giảng viên bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                |
| 25. | PGS.TS  | Trần Xuân Trường    | Chủ tịch Hội đồng trường                                                                        |
| 26. | Tiến sĩ | Nguyễn Viết Nghĩa   | Giảng viên bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                        |
| 27. | Thạc sĩ | Nguyễn Quốc Long    | Trưởng bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                            |
| 28. | PGS.TS  | Lê Đức Tình         | Trưởng bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                    |
| 29. | Tiến sĩ | Đinh Thị Lệ Hà      | Giảng viên bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                |
| 30. | PGS.TS  | Bùi Ngọc Quý        | Phó trưởng khoa, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                                      |
| 31. | Tiến sĩ | Trần Thùy Dương     | Trưởng khoa, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                                          |
| 32. | Thạc sĩ | Đặng Văn Kiên       | Giảng viên bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng                                 |
| 33. | Tiến sĩ | Đặng Trung Thành    | Phó trưởng bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng                                 |

|     |         |                     |                                                                                                 |
|-----|---------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14. | PGS.TS  | Dư Thị Xuân Thảo    | Phó trưởng phòng, phụ trách Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục                       |
| 15. | Tiến sĩ | Nguyễn Duy Lạc      | Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                                                |
| 16. | PGS.TS  | Nguyễn Ngọc Khánh   | Phó trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                                            |
| 17. | PGS.TS  | Nguyễn Thị Hoài Nga | Phó trưởng bộ môn Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                |
| 18. | PGS.TS  | Lê Đình Chiều       | Giảng viên bộ môn Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh                |
| 19. | PGS.TS  | Đỗ Hữu Tùng         | Giảng viên bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh |
| 20. | Tiến sĩ | Trần Thị Phúc An    | Trưởng khoa, Khoa Lý luận chính trị                                                             |
| 21. | Tiến sĩ | Trần Quang Hiếu     | Phó trưởng bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ                                                   |
| 22. | PGS.TS  | Phạm Văn Hòa        | Trưởng khoa, Khoa Mỏ                                                                            |
| 23. | Thạc sĩ | Lê Quý Thảo         | Giảng viên bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ                                                   |
| 24. | PGS.TS  | Nguyễn Văn Trung    | Giảng viên bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                |
| 25. | PGS.TS  | Trần Xuân Trường    | Chủ tịch Hội đồng trường                                                                        |
| 26. | Tiến sĩ | Nguyễn Viết Nghĩa   | Giảng viên bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                        |
| 27. | Thạc sĩ | Nguyễn Quốc Long    | Trưởng bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                            |
| 28. | PGS.TS  | Lê Đức Tình         | Trưởng bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                    |
| 29. | Tiến sĩ | Đinh Thị Lệ Hà      | Giảng viên bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                |
| 30. | PGS.TS  | Bùi Ngọc Quý        | Phó trưởng khoa, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                                      |
| 31. | Tiến sĩ | Trần Thùy Dương     | Trưởng khoa, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai                                          |
| 32. | Thạc sĩ | Đặng Văn Kiên       | Giảng viên bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng                                 |
| 33. | Tiến sĩ | Đặng Trung Thành    | Phó trưởng bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng                                 |

|     |         |                       |                                                |
|-----|---------|-----------------------|------------------------------------------------|
| 34. | Tiến sĩ | Nguyễn Văn Mạnh       | Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng |
| 35. | Tiến sĩ | Đặng Văn Phi          | Phó trưởng khoa, Khoa Xây dựng                 |
| 36. | Thạc sĩ | Phạm Thị Thủy         | Chuyên viên phòng Công tác sinh viên           |
| 37. | Thạc sĩ | Dương Thị Tuyết Nhung | Phó trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp         |
| 38. | Thạc sĩ | Nguyễn Ngọc Dương     | Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp        |
| 39. | Ông     | Nguyễn Quốc Dũng      | Chuyên viên phòng Đào tạo đại học              |
| 40. | Thạc sĩ | Phạm Thị Thu Thủy     | Trưởng phòng, Phòng Tài vụ                     |
| 41. | Thạc sĩ | Phạm Tố Uyên          | Chuyên viên Văn phòng đảng ủy                  |

*Danh sách trên có 06 tập thể và 41 cá nhân.*

*Quản*